Môn học: TIẾNG VIỆT Lớp: 1A3

Tên bài học: **BÀI 19: NG, ng, NGH, ngh** Số tiết: 02

Thời gian thực hiện: Thứ Năm, ngày 09 tháng 10 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Sau bài học, học sinh:*

- Nhận biết và đọc dúng các âm ng, ngh; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có các âm ng, ngh; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài. Viết đúng các chữ ng, ngh, viết đúng các tiếng, từ ngữ có chữ ng, ngh. Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết và suy đoán nội dung tranh minh hoạ: 1. Nghé đi theo mẹ ra ngõ; 2. Nghé đã ăn no, nằm ngủ ở bờ đê.

- Phát triển kỹ năng nói về các loài vật trong vườn bách thú (về hình dáng, màu lông, thói quen, sở thích và một số đặc điếm khác của chúng), nói về việc em đã đi vườn bách thú chưa và em có thích đến đó không.

- NL Ngôn ngữ, NL Tự học, NL Giải quyết vấn đề, NL Giao tiếp và hợp tác.

*Lồng ghép giáo dục HS yêu thích và bảo vệ các loại động vật quý hiếm.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: SGK, sách điện tử

HS: GSK, VTV, Bộ đồ dùng TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động/**  **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu**  (5 phút) | **1. Ôn và khởi động**  - Ôn lại các âm đã học  - Tổ chức nhận xét. | - HS chơi  - HS viết |
| **2. Hình thành kiến thức mới** (30 phút) | **2.1 . Hoạt động 1 : Nhận biết**  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:  Em thấy gì trong tranh?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS đọc theo:  **Nghé theo mẹ ra ngõ.**  - GV hướng dẫn HS nhận biết tiếng có âm ng, âm ngh; giới thiệu chữ ghi âm ng, âm ngh  **2.2. Hoạt động 2: Đọc âm, tiếng, từ**  **\*. Đọc âm**  - GV đưa chữ ng lên bảng để giúp HS nhận biết chữ ng trong bài học.  - GV đọc mẫu âm: ng  -GV yêu cầu HS đọc âm ng sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  -Tương tự âm ngh  **\*. Đọc tiếng**  - Đọc tiếng mẫu  + GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu: ngõ, nghé  GV khuyến khích HS vận dụng mô hình các tiếng đã học để nhận biết mô hình và đọc thành tiếng ngõ, nghé.  + GV yêu cầu HS đánh vần tiếng mẫu ngõ, nghé  - Lớp đánh vần đồng thanh tiếng mẫu.  + GV yêu cầu HS đọc trơn tiếng mẫu.  Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.  **- Ghép chữ cái tạo tiếng**:  HS tự tạo các tiếng có chứa ng  - GV yêu cầu 3 -4 HS phân tích tiếng. 2- 3 HS nêu lại cách ghép.  -Tương tự âm ngh  **\* Đọc từ ngữ**  - GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ: **ngã ba, ngõ nhỏ, củ nghệ, nghỉ hè**.  - GV yêu cầu HS phân tích và đánh vần tiếng ngã ba, đọc trơn từ: ngã ba.  GV thực hiện các bước tương tự đối với ngõ nhỏ, củ nghệ, nghỉ hè  - GV yêu cầu HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ. 3- 4 lượt HS đọc, 2 -3 HS đọc trơn các từ ngữ.  Lớp đọc đồng thanh một số lần.  **\*. Đọc lại các tiếng, từ ngữ**  Từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần.  **2. 3. Hoạt động 3: Viết bảng**  - GV đưa mẫu chữ ng, ngh và hướng dẫn HS quan sát.  ng, ngh ngõ, nghệ  - HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS. GV quan sát sửa lỗi cho HS. | - HS trả lời: Nghé theo mẹ đi ra ngõ  - HS đọc  - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS lắng nghe  -Một số (4 -5) HS đọc âm ch sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh  - HS lắng nghe  - Một số (4- 5) HS đọc tiếng mẫu: ngõ, nghé  - HS đánh vần  - Một số (4 - 5) HS đọc trơn tiếng mẫu. Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.  - HS tự tạo  - HS phân tích  - HS quan sát  - HS nói  - HS quan sát  - HS phân tích và đánh vần  - HS đọc  - HS đọc  - HS lắng nghe và quan sát  - HS viết  - HS nhận xét  - HS lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động/**  **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3. Luyện tập, thực hành.**  (30 phút) | **3.1. Hoạt động 1: Đọc**  - HS đọc thầm  - Tìm tiếng có âm ng, ngh  -GV đọc mẫu  - HS đọc thành tiếng (theo cá nhân và nhóm), sau đó cả lớp đọc đồng thanh theo GV  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:  + Nghé ăn gì?  + Nghé ngủ ở đâu?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  **-** Tổ chức cho HS đọc bài ở SGK  **3.2. HĐ 2: Nói theo tranh**  - HS quan sát tranh trong S HS. GV đặt từng câu hỏi cho HS trả lời:  *Em thấy những gì trong bức tranh?*  *Em đã từng đi vườn bách thú chưa?*  *Em có thích đi vườn bách thủ không? Vì sao?*  - GV hướng dẫn HS nói về các loài vật trong tranh:  + Tên của các loài vật.  + Đặc điểm của các con vật: hình dáng, màu lông, thói quen, sở thích, ...  **Lồng ghép giáo dục HS yêu thích và bảo vệ các loại động vật quý hiếm.**  *Cho học sinh xem video tài liệu về động vật, kể những câu chuyện thực tế về các hành động tốt khi bảo vệ động vật để giáo dục học sinh*  **3.3. Hoạt động 3: Viết vở**  - GV hướng dẫn HS tô chữ ng, ngh  HS tô chữ (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  - GV quan sát và hỗ trợ.  - GV nhận xét và sửa bài của một số HS | - HS đọc thầm.  - HS tìm  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe  - HS thực hiện  - HS thể hiện, nhận xét  - HS quan sát, lắng nghe  - HS tô chữ (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  - HS viết |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm**  (5 phút) | - GV lưu ý HS ôn lại chữ ghi âm ch, âm kh.  - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.  - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà | - HS ôn lại chữ ghi âm ch, âm kh.  - HS lắng nghe  - HS thể hiện, nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………